

Gia Lâm, ngày 25 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 111/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Quỳnh A, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 2, T, huyện G, thành phố H.

Bị đơn: Anh Hồ Quang N, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 2, T, huyện G, thành phố H.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Quỳnh A và anh Hồ Quang N.

2. Công nhận sự thoả thuận của chị Trần Quỳnh A và anh Hồ Quang N, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị Quỳnh Anh và anh N cùng xác định anh chị có 02 con chung là Hồ N D, sinh ngày 04/8/2016 và Hồ Tuấn K, sinh ngày 05/3/2022.

Giao cả hai con cho chị A là mẹ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Hồ Quang N tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Anh là 1.500.000 đồng/1 con/ 1 tháng kể từ tháng 5/2023 đến khi con D, con K trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Không ai được ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Chị QA và anh N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

2.3. Về nợ chung vợ chồng: Chị QA và anh N không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ghi nhận sự tự nguyện của chị QA chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị QA đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0073620 ngày 07/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- UBND thị trấn T (GCNKH số 01/2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Ngân